

Số: 13 /2009/TT-BCT

Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2009

**THÔNG TƯ**

**quy định xuất nhập khẩu hàng hoá qua các cửa khẩu phụ, lối mở  
biên giới nằm ngoài các Khu kinh tế cửa khẩu**

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 32/2005/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ về Quy chế cửa khẩu biên giới đất liền;

Căn cứ Quyết định số 254/2006/QĐ-TTg ngày 07 tháng 11 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý hoạt động thương mại biên giới với các nước có chung biên giới;

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 1420 TTg-KTTH ngày 27 tháng 8 năm 2008 về thông quan hàng hoá xuất nhập khẩu biên mậu,

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Thông tư này áp dụng đối với việc xuất nhập khẩu hàng hoá qua các cửa khẩu phụ, lối mở biên giới nằm ngoài các Khu kinh tế cửa khẩu nhưng hiện đã có đủ các lực lượng Hải quan, Biên phòng, Kiểm dịch và cơ sở kỹ thuật bảo đảm quản lý nhà nước.

2. Đối với các cửa khẩu phụ, lối mở biên giới nằm ngoài các Khu kinh tế cửa khẩu chưa có đủ các lực lượng chức năng nêu tại khoản 1 Điều này, chỉ cho phép hoạt động mua bán, trao đổi hàng hoá của cư dân biên giới theo quy định hiện hành.

## **Điều 2. Hàng hoá xuất khẩu**

1. Hàng hoá xuất khẩu hợp pháp theo quy định hiện hành được xuất khẩu qua các cửa khẩu phụ, lối mở biên giới nằm ngoài các Khu kinh tế cửa khẩu.
2. Riêng đối với hàng hoá là tài nguyên, khoáng sản, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh biên giới có cửa khẩu phụ, lối mở biên giới đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư này quyết định cho phép xuất khẩu trên cơ sở có sự đồng ý bằng văn bản của Bộ Công Thương.

## **Điều 3. Hàng hoá nhập khẩu**

1. Hàng hóa nhập khẩu qua cửa khẩu phụ, lối mở biên giới nằm ngoài các Khu kinh tế cửa khẩu phải thuộc danh mục hàng hóa quy định tại Phụ lục 1 và Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư này.
2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có cửa khẩu phụ, lối mở biên giới quyết định cho phép nhập khẩu hàng hóa thuộc danh mục quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư này.
3. Riêng đối với hàng hóa thuộc danh mục quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có cửa khẩu phụ, lối mở biên giới quyết định cho phép nhập khẩu trên cơ sở có sự đồng ý bằng văn bản của Bộ Công Thương.

## **Điều 4. Trách nhiệm báo cáo**

Ủy ban nhân dân các tỉnh có cửa khẩu phụ, lối mở biên giới có trách nhiệm báo cáo Bộ Công Thương về hoạt động xuất nhập khẩu tại các cửa khẩu phụ, lối mở biên giới nằm ngoài các Khu kinh tế cửa khẩu vào tuần cuối của tháng cuối quý hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu cụ thể.

## **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Uỷ ban nhân dân các tỉnh có biên giới lập danh mục các cửa khẩu phụ, lối mở biên giới đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư này, thông báo cho Bộ Công Thương đồng thời thông báo công khai cho doanh nghiệp và các cơ quan hữu quan biết các cửa khẩu phụ, lối mở biên giới được phép xuất nhập khẩu hàng hoá.

2. Các cơ quan quản lý Nhà nước về Hải quan, Biên phòng, Kiểm dịch thực hiện chức năng quản lý, kiểm tra, kiểm soát, làm các thủ tục xuất hoặc nhập khẩu qua các cửa khẩu phụ, lối mở biên giới theo quy định.

#### **Điều 6. Hiệu lực thi hành**

Thông tư này có hiệu lực sau bốn mươi lăm ngày, kể từ ngày ký ban hành./.B

##### **Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, ngành;
- HĐND, UBND các tỉnh;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia;
- Website Chính phủ, Website Bộ Công Thương;
- Công báo;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Bộ Công Thương: Bộ trưởng, các Thứ trưởng; các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Sở Công Thương các tỉnh;
- Lưu: VT, TMMN.



### Phụ lục 1

**DANH MỤC MẶT HÀNG LÀ NGUYÊN, NHIÊN VẬT LIỆU, VẬT TƯ PHỤC VỤ  
SẢN XUẤT TRONG NƯỚC ĐƯỢC NHẬP KHẨU QUA CỬA KHẨU PHỤ, LỐI MỞ  
BIÊN GIỚI**

*(kèm theo Thông tư số 13 /2009/TT-BCT ngày 03 tháng 6 năm 2009  
của Bộ Công Thương quy định xuất nhập khẩu hàng hoá qua các cửa khẩu phụ,  
lối mở biên giới nằm ngoài các Khu kinh tế cửa khẩu) *

STT	Tên hàng
1.	Bột mỳ
2.	Khoáng sản
3.	Vật liệu nổ công nghiệp
4.	Cao su và các sản phẩm từ cao su
5.	Gỗ các loại
6.	Nhựa nguyên liệu
7.	Nguyên, phụ liệu dệt, may, da
8.	Sắn và ngô các loại
9.	Hạt điều thô
10.	Đậu tương
11.	Nguyên liệu chế biến thức ăn chăn nuôi
12.	Vật liệu quý hiếm
13.	Kim loại và phế liệu kim loại

### Phụ lục 2

**DANH MỤC MẶT HÀNG LÀ NGUYÊN, NHIÊN VẬT LIỆU, VẬT TƯ PHỤC VỤ  
SẢN XUẤT TRONG NƯỚC ĐƯỢC NHẬP KHẨU QUA CỬA KHẨU PHỤ, LỐI MỞ  
BIÊN GIỚI PHẢI ĐƯỢC SỰ ĐỒNG Ý BẰNG VĂN BẢN CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG**

*(kèm theo Thông tư số 13 /2009/TT-BCT ngày 03 tháng 6 năm 2009  
của Bộ Công Thương quy định xuất nhập khẩu hàng hóa qua các cửa khẩu phụ,  
lối mở biên giới nằm ngoài các Khu kinh tế cửa khẩu) ↴*

STT	Tên hàng
1.	Nguyên liệu lá thuốc lá
2.	Hoá chất công nghiệp
3.	Than mờ và than cốc
4.	Phân bón các loại